

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HNGĐ-ST

Ngày 24 tháng 3 năm 2021

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Ngô Thanh Sơn**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Long**;

2. Ông **Nguyễn Thanh Sang**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Kim Hằng**- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:* Bà **Đinh Thị Tuyết Hằng**– Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 818/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Thái Thanh L**, sinh năm 1984 (có mặt);

Địa chỉ: 186 Mai Xuân Thưởng, Phường S, Quận Y, TPHCM.

Chỗ ở: ấp Long Bình A, xã Long Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn : Anh **Võ Quốc T**, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Địa chỉ: 130/31 T H Đ, Phường A, Tp Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Thái Thanh L trình bày:*

Chị và anh T sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào năm 2008. Thời gian đầu chị và anh T chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây thường xảy ra bất đồng do không hòa hợp về tính cách và lối sống. Từ việc bất đồng đó chị và anh T đã ly thân với nhau. Nhận thấy, mâu thuẫn vợ, chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị L xin Tòa án xem xét giải quyết những vấn đề sau:

- Về hôn nhân: Chị L yêu cầu được ly hôn với anh Võ Quốc T.

- Về con chung: Có 01 con chung là Võ Quốc Khánh, sinh ngày 02/9/2008. Khi ly hôn chị yêu cầu giao cháu Khánh cho chị là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Anh Võ Quốc T vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp “Ly hôn”.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Võ Quốc T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thanh L và anh Võ Quốc T chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên hôn nhân giữa chị L và anh T là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị L trình bày thời gian đầu hôn nhân giữa chị L và anh T hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hòa hợp về tính cách và lối sống dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường hay cãi vã nên tình cảm không còn nữa. Chị L và anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 3/2019 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh T. Xét thấy, mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, để đạt được mục đích trên vợ chồng phải yêu thương, chăm sóc và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Hiện nay theo chị L trình bày giữa chị L và anh T không còn tình cảm với nhau và yêu cầu Tòa án cho chị L được ly hôn với anh T. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh T vắng mặt không lý do cho thấy anh T không có thiện chí hàn gắn hôn nhân. Mặt khác, chị L và anh T đã ly thân nhau từ tháng 3/2019 đến nay nhưng không có giải pháp đoàn tụ nên hôn nhân giữa chị L và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị L là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị L và anh T có 01 con chung là Võ Quốc Khánh, sinh ngày 02/9/2008. Khi ly hôn chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Khánh và cháu Khánh cũng có nguyện vọng sống chung với mẹ khi cha, mẹ ly hôn. Để không

làm sáo trộn cuộc sống sinh hoạt bình thường và đáp ứng nguyện vọng của trẻ cần giao cháu Khánh cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L chưa có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: không có.

[7] Về án phí: Chị Thái Thanh L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Thái Thanh L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thái Thanh L.

Về hôn nhân: Chị Thái Thanh L được ly hôn với anh Võ Quốc T.

Về con chung: Giao cháu Võ Quốc Khánh, sinh ngày 02/9/2008 cho chị Thái Thanh L là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L chưa có yêu cầu.

Anh Võ Quốc T được quyền đến thăm con, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: không có.

2/ Về án phí:

Chị Thái Thanh L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002471 ngày 26/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong án phí.

3/ Dương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 này kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho,
- CC THADS TP Mỹ Tho;
- UBND phường A TP Mỹ Tho;
- Đương sự,
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Ngô Thanh Sơn